

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **10 /2020/HSST**

Ngày 20 - 01 -2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Mai Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Đức Minh

Bà Trần Thị Lân

- Thư ký phiên toà: Ông Lưu Tuấn Long – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Kim Huê - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tổ dân phố số 7, phường Giang Biên, Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXXST – HS ngày 08/ 01 /2020 đối với bị cáo:

LÊ NGỌC S – sinh năm: 1988 tại Phú Thọ; HKTT: Thị trấn Hưng Hóa - Tam Nông - Phú Thọ; Chỗ ở: không nơi ở cố định; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lê Như N và bà Đinh Thị T; Theo danh chỉ bản số 582 ngày 26/9/2019 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt ngày 24- 9 -2019. (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Hoàng T A – Sinh năm: 1989

HKTT: phường Phúc Đồng, Long Biên, Hà Nội

(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02h45' ngày 24/9/2019, tổ công tác công an phường Long Biên phối hợp cùng tổ công tác cơ động C3 - Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực gầm cầu ngã tư Cổ Linh - Đàm Quang Trung thuộc phường Long Biên - Long Biên - Hà Nội, phát hiện 01 nam thanh niên và 01 nữ thanh niên dừng xe tại gầm cầu có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi quần sau bên trái của nam thanh niên có 01 gói ni lông bên

trong chứa tinh thể màu trắng và 01 túi ni lông bên trong chứa 05 viên nén hình vuông màu da cam in logo “ZZ”. Tại chỗ nam thanh niên khai nhận tên thật là Lê Ngọc S - SN: 1988 - HKTT: Xã Hưng Hòa - Tam Nông - Phú Thọ, còn 02 túi ni lông trên đều chứa ma túy tổng hợp S mua về để sử dụng. Người nữ thanh niên tên là: Nông Hồng N, SN: 1997, HKTT: Thôn 3 - Minh Xuân - Lục Yên - Yên Bái, Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật và đưa S, N về trụ sở giải quyết.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Lê Ngọc S khai nhận:

Khoảng 14h ngày 23/9/2019, Thức (là bạn xã hội với S) rủ S đi mua ma túy về để cùng sử dụng. Sau đó S đến gặp Thức tại một quán nước ở gần nhà để bàn bạc việc đi mua ma túy. Theo đó: S là người đi mua ma túy, S đồng ý góp với Thức 700.000 đồng, sau đó Thức đưa cho S 2.300.000 đồng để đi mua ma túy. Đến 02h00' ngày 24/9/2019, Thức bảo S qua ngã tư Sài Đồng - P. Sài Đồng - Long Biên để lấy ma túy có người bán đang chờ ở đó, S đồng ý sau đó điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 88K1 - xxxxxđến ngã tư Sài Đồng - Long Biên - Hà Nội gặp và mua của người một người đàn ông không quen biết 01 túi ni lông chứa “ketamine” và 01 túi ni lông chứa “05 viên ma túy tổng hợp”, với giá 3.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy S cắt số ma túy trên vào trong túi quần phía sau bên trái đang mặc, rồi S điều khiển xe về nhà chị Nông Hồng N tại phố Trăm - P. Long Biên - Long Biên - Hà Nội để đưa chị N đi mua đồ, khi S chở chị N đi S không nói cho chị N biết việc S đang tàng trữ ma túy. Khi S đang chở chị N đến khu vực gầm cầu ngã tư Cổ Linh - Đàm Quang Trung thuộc phường Long Biên - Long Biên - Hà Nội dừng xe ở đó thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số: 6068 ngày 01/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,767 gam.
- 05 viên nén màu da cam có in chữ “ZZ” đều là ma túy loại MDMA, khối lượng: 1,768 gam.

Bản cáo trạng số: 17/CT-VKS ngày 02/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Lê Ngọc S về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo Lê Ngọc S đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hành vi của bị cáo vi phạm vào điểm i khoản 1 Điều 249 của BLHS 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của BLHS 2015 và Điều 106 của BLTTHS.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo S mức án từ 36 đến 42 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,767 gam Ketamine, 1,768 gam MDMA.
- Đề nghị cho thi hành trả lại anh Hoàng T A 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 88K1 - xxxxx.
- Đề nghị cho thi hành trả lại bị cáo S 01 ví da màu nâu, số tiền 600.000 đồng, 01 giấy phép lái xe mang tên Lê Ngọc S, 01 thẻ ATM, 01 điện thoại di động Iphone 7 nhưng cho tạm giữ lại 200.000 đồng để bảo đảm công tác thi hành.

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật-tài liệu, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02h45' ngày 24/9/2019, tại khu vực gầm cầu ngã tư Cổ Linh - Đàm Quang Trung thuộc phường Long Biên - Long Biên - Hà Nội, bị cáo Lê Ngọc S có hành vi tàng trữ trái phép 0,767 gam ma túy loại Ketamine và 1,768 gam MDMA mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác công an Phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội phát hiện bắt quả tang.

[3] Hành vi của bị cáo Lê Ngọc S đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy được Bộ luật hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[4] Về tình tiết tăng nặng TNHS: Nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Trong khi Đảng và Nhà nước ta đang kiên quyết đấu tranh để loại trừ tệ nạn ma túy, mại dâm ra khỏi đời sống xã hội thì hành vi phạm tội của bị cáo xét về tính chất, mức độ và nhân thân bị cáo xấu thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, nhân thân chưa tiền án tiền sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

- Về xử lý vật chứng:

[7] – Cho tịch thu tiêu hủy 0,767 gam Ketamine, 1,768 gam MDMA là vật nhà nước cấm lưu hành.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 88K1 - xxxxxx; số khung: 479218; số máy: 5479133 S khai mượn của bạn là Hoàng T A, quá trình điều tra xác định chiếc xe đăng ký mang tên chị Triệu Thị H (SN:1980; ĐKKH: xóm 3, xã Hướng Đạo, Tam Dương, Vĩnh Phúc) chị H mua và đăng ký tên mình năm 2014 đến năm 2018 chị bán chiếc xe trên tại cửa hàng xe cũ, Anh Hoàng T A mua chiếc xe trên tại cửa hàng xe cũ năm 2018, việc S mượn xe của anh đi mua ma túy anh hoàn toàn không biết và có đề nghị xin lại chiếc xe máy trên. Vì vậy, cho thi hành trả lại anh Hoàng T A 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 88K1 - xxxxxx là có căn cứ.

- Cho thi hành trả lại bị cáo S 01 ví da màu nâu, số tiền 600.000 đồng, 01 giấy phép lái xe mang tên Lê Ngọc S, 01 thẻ ATM và 01 điện thoại di động Iphone 7 do không liên quan đến tội phạm nhưng cho tạm giữ lại 200.000 đồng để bảo đảm công tác thi hành.

Đại diện VKSND quận Long Biên đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

- Về vấn đề khác:

[8] Đối với Thức là bạn xã hội của S và người đàn ông bán ma túy cho S do S khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Vì vậy cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ. Khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với chị Nông Hồng N khai: Chị không biết việc S tàng trữ ma túy và số ma túy cơ quan Công an thu giữ của S từ đâu mà có. Lời khai của S phù hợp với lời khai của chị N, phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, do đó không đủ cơ sở để xem xét vai trò đồng phạm của chị N trong việc tàng trữ trái phép chất ma túy cùng với S.

- Về án phí:

[9] Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[10] Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015:

Xử phạt: bị cáo Lê Ngọc S 34 (Ba mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 24 - 9 -2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015 và khoản 1 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

– Cho tịch thu tiêu hủy 0,767 gam Ketamine, 1,768 gam MDMA.

(Hiện đang lưu giữ tại Kho tang vật Công an quận Long Biên theo Phiếu nhập vật chứng ngày 01 / 11 /2019).

- Cho thi hành trả lại anh Hoàng T A 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 88K1 - xxxxx.

- Cho thi hành trả lại bị cáo S 01 điện thoại Iphone 7 màu trắng ốp hồng đã qua sử dụng, 01 ví da màu nâu, số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng), 01 giấy phép lái xe mang tên Lê Ngọc S, 01 thẻ ATM tên Lê Ngọc S nhưng cho tạm giữ lại 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) để bảo đảm công tác thi hành.

- Cho thi hành trả lại anh Hoàng T A, sinh năm 1989: 01 chiếc xe máy Honda Wave màu trắng đen bạc biển kiểm soát 88K1- 19029, số khung: 479218, số máy: 5479113.

(Hiện có tại chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo Phiếu nhập vật chứng ngày 02/01/2020 và giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 03 /01 /2020).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 bộ luật Tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án./.

Nơi nhận

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Mai Hoa